

TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 02/02/2025
KHỐI LÁ (5 – 6 TUỔI)
Thực hiện từ ngày 10/02 => 14/02/2025

KẾ HOẠCH TUẦN 2 CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ LOẠI QUẢ

I. MẠNG CHỦ ĐỀ

*** NỘI DUNG:**

- Trẻ nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết...) của hai bài hát “ Quả gì?” và “ Vườn cây của ba”.
- Trẻ biết Phân loại quả theo 2 - 3 dấu hiệu : Hình dạng, màu sắc, số lượng hạt.
- Trẻ biết kể lại được nội dung truyện đã nghe theo trình tự nhất định câu truyện: Cây vú sữa.

*** HOẠT ĐỘNG:**

Ngày thứ nhất: Thứ hai ngày 12 tháng 02 năm 2025
NGHE HÁT BÀI: "QUẢ GÌ? VÀ VƯỜN CÂY CỦA BA"

*** Hoạt động 1:**

- Trò chuyện cùng trẻ về những bài hát về trái cây mà trẻ biết.

*** Hoạt động 2: “Bé nghe hát”**

- Cho trẻ nghe nhạc có lời 2 bài hát “ Quả gì” và bài hát “ Vườn cây của ba”. (cô đàm thoại với trẻ về giai điệu bài hát)

*** Hoạt động 3: TC Ai nhanh hơn?**

- Cô bật nhạc trẻ nghe đến khi hết nhạc trẻ chạy vào ghế ngồi.

*** Hoạt động 4: Chuyện quả.**

- Cô đưa cho trẻ 1 quả bất kì và khởi xướng bài hát, trẻ vừa hát vừa chuyện quả, cứ lần lượt như vậy cho đến hết .

*** Hoạt động 5:**

- Rèn trẻ cảm thụ âm nhạc khi nghe.

Ngày thứ hai: Thứ ba ngày 13 tháng 02 năm 2025
TRUỆN: CÂY VÚ SỮA

*** Hoạt động 1:**

- Trò chuyện cùng trẻ về những trái ngon, ngọt mà trẻ biết.

*** Hoạt động 2: Ai nhớ giỏi.**

- Cô gợi ý cho trẻ nhớ lại nội dung, các nhân vật và lời thoại câu chuyện “cây vú sữa”

*** Hoạt động 3: Kể chuyện Cây vú sữa.**

- Chia trẻ thành 3 nhóm, mỗi nhóm thảo luận và kể lại nội dung truyện: Cây vú sữa. (sắp xếp tranh và kể)

*** Hoạt động 4: Cùng nghe bé kể.**

- Cô yêu cầu trẻ kể lại câu chuyện cho các bạn trong nhóm cùng nghe.

*** Hoạt động 5:**

- Rèn trẻ nói lời thoại nhân vật trong câu chuyện: Cây vú sữa.

Ngày thứ ba: Thứ tư ngày 14 tháng 02 năm 2025

PHÂN LOẠI QUẢ THEO 2,3 DẤU HIỆU

*** Hoạt động 1:**

- Trò chuyện với trẻ về các loại trái cây mà bé thường hay ăn ở nhà.

- Giáo dục trẻ phải biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp.

*** Hoạt động 2: Bé quan sát.**

- Cô cho cháu xem các loại quả: xoài, chuối, dưa hấu và trò chuyện về đặc điểm của chúng(hình dạng, màu sắc, số lượng hạt)

*** Hoạt động 3: TC "Bé phân loại quả"**

*** Hoạt động 4: Ai giỏi hơn?**

*** Hoạt động 5:**

- Bé làm album một số loại quả.

- Giáo dục trẻ tiết kiệm nước khi tưới cây, nhặt rác bỏ vào thùng để môi trường luôn sạch đẹp.

II. KẾ HOẠCH NGÀY

❖ Thứ hai, ngày 10 tháng 02 năm 2025

1. Đón trẻ

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ qua 2 ngày nghỉ

- Trò chuyện với trẻ về những tình huống xấu khi gặp người lạ.

2. Bài tập TC-BP

- Nhảy lò cò.

3. Giờ học

3.1. Mục tiêu:

- Trẻ nhận dạng được chữ P - Q thông qua các hoạt động (*Chỉ số 91 - chuẩn 19*)

3.1.1. Chuẩn bị:

- Hình, thẻ từ, các hình ảnh có chứa từ.
- Bảng từ, que chỉ, bút lông, rổ...

3.1.2. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: "Bé học chữ P - Q"**

- Cô cho trẻ xem tranh “Phượng” và thẻ từ tương ứng.
- Cô yêu cầu trẻ quan sát xem trong thẻ từ có chữ nào con đã học, cho trẻ lên khoanh tròn chữ cái đã học, yêu cầu 1 - 2 trẻ phát âm.
- Cô giới thiệu chữ “P” trong từ “Phượng”. Cho trẻ phát âm từ dưới hình thức cả lớp, nhóm, cá nhân. Ngoài ra, chữ “P” còn có chứa trong các từ: Phở, Phim...
- Cô giới thiệu cho trẻ chữ “P” in hoa, chữ “p” in thường.

*** Cho trẻ luyện phát âm: - Chữ P:**

- Cô tiếp tục cho trẻ xem tranh “ Con quạ” và thẻ từ tương ứng.
- Cô yêu cầu trẻ quan sát xem trong thẻ từ có chữ nào con đã học, cho trẻ lên khoanh tròn chữ cái đã học, yêu cầu 1 - 2 trẻ phát âm.
- Cô giới thiệu chữ “Q” trong từ “Con quạ”. Cho trẻ phát âm từ dưới hình thức cả lớp, nhóm, cá nhân. Ngoài ra, chữ “Q” còn có chứa trong các từ: Que tính, que kem.... -Cô giới thiệu cho trẻ chữ “Q” in hoa, chữ “q” in thường.

*** Cho trẻ luyện phát âm: - Chữ Q**

*** Hoạt động 2: Trò chơi “Nhanh tay lẹ mắt”**

- Trò chơi 1: “Ai tinh mắt”
- + Cô chia trẻ thành 4 nhóm, mỗi nhóm sẽ lên lấy tranh về nhóm mình và quan sát xem tranh nhóm mình có chứa chữ cái Q, P. Từ đó mỗi trẻ sẽ cầm viết nổi các từ có chứa chữ Q,P lại với nhau
- + Sau khi trẻ thực hiện xong cô nhận xét và khen ngợi trẻ.
- Trò chơi 2: “Tìm chữ Q - P”
- + Cô cho mỗi trẻ tự chọn một bài đồng dao và yêu cầu trẻ tìm và khoanh tròn chữ cái vừa học có trong bài đồng dao.

*** Kết thúc:**

** Trẻ thực hiện làm vở bài tập chữ Q, P*

4. Vui chơi trong lớp:

- * Sử dụng vật thay thế trong trò chơi khi có nhu cầu.*
- * Nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới.*
- * Tự chơi ở mức “chủ động nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của GV”.*
- * Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định.*

- * Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định.
- * Tự chơi ở mức “chủ động nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của GV”.
- * Trong khi chơi: Thực hiện theo phân công, quan tâm đến phần việc của nhau; trao đổi, lắng nghe ý kiến của nhau.
- * Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng).
- * Các mức độ: Tuân thủ một cách có ý thức.
- * Các mức độ: Có vi phạm do không chú ý.
- * Rủ nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi.
- * Khi chơi thực hiện như thỏa thuận.
- * Nhắc nhở, chia sẻ & lắng nghe ý kiến của nhau.
- * Góc đọc sách: “Đọc” theo truyện tranh đã biết. (chỉ số 84 - chuẩn 18)
- * Góc chữ viết: Sao chép chữ cái Q, P
- * Góc tạo hình: Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Trò chơi vận động; Bỏ khăn

5.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng ném, chuyền, lăn bóng.
- * Chơi tự do với đồ chơi tự chọn trên sân: Nhảy bao bố, đi cà kheo, đi trên gáo dừa, ném vòng vào cổ chai...

6. Ăn, ngủ, vệ sinh

Giờ ăn: Giáo dục trẻ không làm rơi thức ăn xuống bàn.

7. Sinh hoạt chiều

- * Rèn trẻ yếu vận động: Nhảy lò cò 5m, ném trúng đích nằm ngang khoảng cách 1m4 - 1m6.
- * Trẻ tham gia học ngoại khoá anh văn theo lịch.
- * Chơi tự do với đồ chơi lắp ráp.

8. Quan sát trẻ

- * Cô Hoa: Tú Anh - Quốc Bảo
- * Cô Hồng: Lê - Nhân

9. Nhận xét cuối ngày

❖ Thứ ba ngày 11 tháng 02 năm 2025

1. Đón trẻ

- Trò chuyện với phụ huynh hỗ trợ các nguyên vật liệu thải bỏ: lịch củ, chai, lon....

2. Bài tập TC-BP

- Bật lên cao và đập chai.

3. Giờ học

3.1. Mục tiêu:

- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: vẽ vườn cây ăn quả (đề tài)

3.1.1. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu, màu nước, màu sáp, giấy bìa cứng, bút lông, các nguyên vật liệu trang trí....

3.1.2. Tiến hành:

***Hoạt động 1: "Bé quan sát".**

- Cô cho trẻ quan sát bức tranh mẫu vườn cây ăn quả:
- Cô dùng những nguyên vật liệu gì để trang trí cho bức tranh?

*** Hoạt động 2: "Bé vẽ đồng hồ"**

- Cho trẻ chơi trò chơi "Ngón tay nhúc nhích" để khởi động các ngón tay
- Trẻ vào bàn thực hiện vẽ vườn cây ăn quả, trong quá trình trẻ thực hiện cô chú ý động viên trẻ yếu vẽ và hoàn thành sản phẩm của mình, còn trẻ khá cô khuyến khích trẻ sáng tạo hơn vẽ thêm các chi tiết phụ, sử dụng thêm các nguyên vật liệu để sản phẩm của mình đẹp hơn.

*** Kết thúc**

- * Trẻ tiếp tục thực hiện để hoàn thành sản phẩm của mình.

4. Vui chơi trong lớp:

- * Sử dụng vật thay thế trong trò chơi khi có nhu cầu.
- * Nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới.
- * Tự chơi ở mức "chủ động nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của GV".
- * Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định.
- * Trong khi chơi: Thực hiện theo phân công, quan tâm đến phần việc của nhau; trao đổi, lắng nghe ý kiến của nhau.
- * Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng).
- * Các mức độ: Có vi phạm do không chú ý.
- * Rủ nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi.

- * Khi chơi thực hiện như thỏa thuận.
- * Nhắc nhở, chia sẻ & lắng nghe ý kiến của nhau.
- * Góc đọc sách: "Đọc" theo truyện tranh đã biết. **(chỉ số 84 - chuẩn 18)**
- * Góc kistmart: Ngôi nhà khoa học của Sammy: Chọn giấy đúng.
- * Góc tạo hình: Vẽ vườn cây ăn quả

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Trò chơi vận động; Bỏ khăn

5.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng ném, chuyền, lăn bóng.
- * Chơi tự do với đồ chơi tự chọn trên sân: Nhảy bao bố, đi cà kheo, đi trên gáo dừa, ném vòng vào cổ chai...

6. Ăn, ngủ, vệ sinh

- Giờ ăn: Ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.

7. Sinh hoạt chiều

- * Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.
- * Cho trẻ vận động theo nhịp các bài hát đã học.
- * Chơi các trò chơi dân gian: cắp cua, bún thun....

8. Quan sát trẻ

- * Cô Hoa: Gia Bảo - Châu
- * Cô Hồng: Trọng Nhân - Phong

9. Nhận xét cuối ngày

❖ **Ngày thứ nhất: Thứ tư ngày 12 tháng 02 năm 2025**

1. Đón trẻ

- Trao đổi với phụ huynh về việc hỗ trợ nguyên vật liệu mở: Lịch cũ phục vụ hoạt động khám phá
- Trò chuyện tìm hiểu các bài hát về trái cây trẻ biết.

2. Bài tập TC-BP

- Bật vào vòng

3. Giờ học:

3.1. Mục tiêu:

- Trẻ nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết...) của hai bài hát “ Quả gì?” và “ Vườn cây của ba”.

3.1.1. Chuẩn bị:

- Máy cassette, nhạc, ghế.

3.1.2. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: “Bé nghe hát”**

- Cho trẻ nghe nhạc có lời 2 bài hát “ Quả gì” và bài hát “ Vườn cây của ba”.
- Cô đặt yêu cầu trước khi trẻ nghe nhạc: chú ý giai điệu và nội dung của từng bài hát.
- Sau khi nghe xong cô hỏi trẻ:
 - + Con cảm thấy của giai điệu hai bài hát này như thế nào?
 - + Hai bài hát này nói về điều gì? Giống và khác nhau ở điểm gì?
- Cho trẻ nghe lần 2.
- Cô tóm lại:
 - + Bài “ Quả gì” có giai điệu êm dịu, nhẹ nhàng, bài hát nói về mùi vị của các loại quả.
 - + Bài “Vườn cây của ba” có giai điệu vui tươi, rộn ràng.
- Bài hát nói về các loại trái cây mà ba trồng ở trong vườn.
- * Bé chơi trò chơi: “Ai nhanh hơn ”.
- Cô bật nhạc trẻ nghe đến khi hết nhạc trẻ chạy vào ghế ngồi.
- * Kết thúc.

3.2. Mục tiêu:

- Trẻ biết tránh một số trường hợp không an toàn: khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi.

3.2.1. Chuẩn bị:

- Hàng rào, ngôi nhà, bánh, kẹo, đồ chơi, bộ đồ công an, 1 người đóng vai người lạ.

3.2.2. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: “ Đóng vai theo tình huống”**

- Cô tập trung trẻ, giới thiệu trò chơi “ Đóng vai theo tình huống”.
- Cách chơi: 1 bạn làm em bé ở nhà 1 mình, 2 bạn làm người xấu rình rập trước cổng nhà và dùng các chiêu trò dụ dỗ để mẹ bé đó mở cửa ra để bắt cóc mẹ bé, 1 bạn làm công an.
- Cô là người dẫn truyện.
- Trẻ đóng vai theo tình huống đó.
- Trẻ xem xong và cô đàm thoại cùng trẻ:
 - + Các con vừa xem tình huống gì?

+ Em bé có bị người xấu bắt cóc không?

+ Tại sao?

+ Hai người xấu đó dùng những chiêu trò nào để dụ dỗ em bé mở cửa?

+ Theo con, con sẽ xử lý như thế nào khi người lạ dụ con mở cửa?

+ Ngoài ra con còn cách xử lý nào khác?

=> Giáo dục: khi có 1 mình ở nhà thì tuyệt đối không để người lạ bế ẵm, không nhận kẹo bánh, nước ngọt, không đi theo họ khi họ rủ đi chơi.

- Luật chơi: Bạn nào nhập vai tốt thì được khen.

* Trò chơi: “Ứng phó nhanh”

- Cách chơi: Chia lớp làm 5 nhóm (2,3,4,4,5): Cô đưa mỗi nhóm 1 tình huống, mỗi nhóm sẽ thảo luận và dựng lại tình huống mà cô yêu cầu trong thời gian ngắn bạn đó sẽ ứng phó nhanh để giải quyết tình huống đó cho hợp lý.

- Luật chơi: Nhóm nào đóng vai và giải quyết tình huống giỏi thì nhóm đó sẽ được khen.

4. Vui chơi trong lớp:

* *Sử dụng vật thay thế trong trò chơi khi có nhu cầu.*

* *Nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới.*

* *Tự chơi ở mức “chủ động nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của GV”.*

* *Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định.*

* *Trong khi chơi: Thực hiện theo phân công, quan tâm đến phần việc của nhau; trao đổi, lắng nghe ý kiến của nhau.*

* *Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng).*

* *Các mức độ: Có vi phạm do không chú ý.*

* *Rủ nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi.*

* *Khi chơi thực hiện như thỏa thuận.*

* *Nhắc nhở, chia sẻ & lắng nghe ý kiến của nhau.*

* *Góc kistmart: Ngôi nhà khoa học của Sammy: Chọn giấy đúng.*

* *Góc âm nhạc: Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát "quả gì", "vườn cây của ba".*

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. *Trò chơi vận động; Bỏ khăn*

5.2. *Chơi tự do:*

- * Rèn các kỹ năng ném, chuyền, lăn bóng.
- * Chơi tự do với đồ chơi tự chọn trên sân: Nhảy bao bố, đi cà kheo, đi trên gáo dừa, ném vòng vào cổ chai...

6. Ăn, ngủ, vệ sinh

- *Giờ vệ sinh: Tự mặc, cởi được áo quần; cởi cúc, kéo khoá (phéc mơ tuya)(chỉ số 5 - chuẩn 2)*

7. Sinh hoạt chiều

- * *Rèn trẻ cảm thụ âm nhạc khi nghe nhạc bài "quả gì", "vườn cây của ba" .*
- * *Trẻ tham gia học ngoại khoá anh văn theo lịch.*
- * *Chơi tự do với đồ chơi có ở các góc lớp.*

8. Quan sát trẻ

- * *Cô Hoa: Cơ - Đạt*
- * *Cô Hồng: Quý - Quyên*

9. Nhận xét cuối ngày

❖ **Ngày thứ hai: Thứ năm ngày 13 tháng 02 năm 2025**

1. Đón trẻ

- Trò chuyện với phụ huynh hỗ trợ các nguyên vật liệu thải bỏ: lịch củ, chai, lon....

2. Bài tập TC-BP

- Bật lên cao và đập chai

3. Giờ học

3.1. Mục tiêu:

- *Trẻ biết kể lại được nội dung truyện đã nghe theo trình tự nhất định câu truyện: Cây vú sữa.*

3.1.1. Chuẩn bị:

- *Tranh các nhân vật trong truyện, bảng.*
- *Mũ các nhân vật trong truyện, nhạc nền.*

3.1.2. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: "Ai nhớ giỏi"**

- *Cô gợi ý cho trẻ nhớ lại nội dung, các nhân vật và lời thoại câu chuyện “cây vú sữa”*
- *Cho lần lượt từng nhóm trẻ ôn lại hành động và lời thoại của các nhân vật có trong chuyện qua tranh để trẻ nhớ lâu hơn.*

*** Hoạt động 2: “truyện: cây vú sữa”**

- Chia trẻ thành 3 nhóm, mỗi nhóm thảo luận và kể lại nội dung truyện: Cây vú sữa.

- Các nhóm thảo luận và đặt tên nhóm cho đội của mình

+ Nhóm 1: Trẻ đặt tên

+ Nhóm 2: Trẻ đặt tên

+ Nhóm 3: Trẻ đặt tên

- Lần lượt từng nhóm lên kể +nhạc nền

- Cô quan sát, giúp đỡ trẻ khi cần thiết hoặc khuyến khích các bạn nhắc để bạn mình tiếp tục kể.

- Nhận xét, khen ngợi các đội.

* Kết thúc

4. Hoạt động ngoài trời:

4.1. Trò chơi vận động; Bỏ khăn

4.2. Chơi tự do:

* Rèn các kỹ năng ném, chuyền, lăn bóng.

* Chơi tự do với đồ chơi tự chọn trên sân: Nhảy bao bố, đi cà kheo, đi trên gáo dừa, ném vòng vào cổ chai...

5. Vui chơi trong lớp:

* Sử dụng vật thay thế trong trò chơi khi có nhu cầu.

* Nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới.

* Tự chơi ở mức “chủ động nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của GV”.

* Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định.

* Trong khi chơi: Thực hiện theo phân công, quan tâm đến phần việc của nhau; trao đổi, lắng nghe ý kiến của nhau.

* Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng).

* Các mức độ: Có vi phạm do không chú ý.

* Rủ nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi.

* Khi chơi thực hiện như thỏa thuận.

* Nhắc nhở, chia sẻ & lắng nghe ý kiến của nhau.

* Góc đọc sách: "Đọc" theo truyện tranh đã biết. **(chỉ số 84 - chuẩn 18)**

* Góc kistmart: Ngôi nhà khoa học của Sammy: Chọn giấy đúng.

* Góc văn học: Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được "cây vú sữa".

6. Ăn, ngủ, vệ sinh

- Giờ ăn: Ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.

7. Sinh hoạt chiều

* Rèn trẻ nói lời thoại nhân vật trong câu chuyện: Cây vú sữa.

* Trẻ tham gia học ngoại khoá anh văn theo lịch.

* Chơi tự do với đồ chơi lắp ráp.

8. Quan sát trẻ

* Cô Hoa: Dũng - Duyên

* Cô Hồng: Anh Thư - Nguyên Thư

9 Nhận xét cuối ngày

❖ Ngày thứ ba: Thứ sáu ngày 14 tháng 02 năm 2025

1. Đón trẻ

- Trò chuyện về các loại quả trẻ biết.

2. Bài tập TC-BP

- Chạy theo cô

3. Giờ học

3.1. Mục tiêu:

- Gọi tên nhóm quả (xoài, chuối, dưa hấu) theo đặc điểm chung; ích lợi và tác hại của chúng (chỉ số 92 - chuẩn 20)

3.1.1. Chuẩn bị:

- Các loại quả: Dưa hấu, xoài, chuối...

- Các loại quả nhựa, rỗng. - Lô tô các loại quả

3.1.2. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: "Bé quan sát"**

- Cô cho cháu xem các loại quả: xoài, chuối, dưa hấu và trò chuyện về đặc điểm của chúng (hình dạng, màu sắc, số lượng hạt)

+ Các con biết đây là quả gì không?

+ Vậy quả dưa hấu có đặc điểm gì?

-> Tương tự với một số loại quả: xoài, chuối...

- Cô hướng dẫn trẻ cách phân nhóm quả theo đặc điểm:

- + Hình dạng: quả dài, quả tròn...
- + Màu sắc: màu đỏ, màu vàng
- + Số lượng hạt: nhiều hạt(dưa hấu), ít hạt(xoài)
- Giáo dục trẻ ăn trái cây nhiều tốt cho sức khỏe, đẹp da.

*** TC" Bé phân loại quả"**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi "Bé phân loại quả"
- Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi cho trẻ hiểu.
- Chia trẻ làm 3 nhóm cùng nhau thi đua chọn quả theo các dấu hiệu để phân loại.
- Cô theo dõi trẻ chơi để động viên trẻ chơi đúng luật.
- Sau khi trẻ chơi cô nhận xét từng nhóm chơi xem nhóm nào chơi đúng luật mà phân loại được nhiều thì đội đó sẽ là đội chiến thắng.
- Khen ngợi tất cả các trẻ.

*** Ai giỏi hơn?**

- Hôm nay cô thấy các con học rất giỏi cô sẽ cho các con chơi thêm một trò chơi nữa, trò chơi có tên "Ai giỏi hơn".
- Lần 1 cô đưa ra đặc điểm của các loại quả và yêu cầu trẻ tìm đúng quả theo yêu cầu của cô.
- Lần 2 cô yêu cầu một trẻ lên nói đặc điểm của các loại quả cho các bạn tìm.
- Trẻ chơi nhiều lần tùy theo hứng thú của từng trẻ.

*** Kết thúc**

3.2. Mục tiêu:

- Trẻ hiểu nội dung và đọc diễn cảm bài thơ: "Ăn quả"

3.2.1. Chuẩn bị:

- Cây có rất nhiều trái, rổ, nhiều bông hoa, vạch.
- Máy tính, máy chiếu, bàn, câu hỏi đàm thoại.

3.2.2. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Bé đọc thơ: "Ăn quả"**

- Cô trò chuyện với trẻ: Các bạn đã ăn những loại trái cây nào?
- Hôm nay cô cũng có 1 bài thơ nói về các loại trái cây cô sẽ đọc cho các bạn nghe là bài thơ: Ăn quả do cô Hồng Thu sưu tầm.
- Lần 1: Cô đọc thơ + hình ảnh minh họa + nhạc nền
- Lần 2: Cho trẻ xem máy chiếu
- Đàm thoại về nội dung bài thơ:
- + Bài thơ nói về những trái cây nào?

- + Đoạn thơ nào nói về trái đỏ?
- + Các bạn có biết từ “quả” có nghĩa tương đồng với nó là như thế nào không? (Quả = trái)
- + Ăn quả Na sẽ giúp ích gì cho cơ thể ?
- > Cô giải thích quả Na còn có tên gọi khác là măng cầu
- + Đoạn thơ nào nói lên điều đó?
- + Tương tự cô hỏi các quả còn lại à Cô tóm lại nội dung bài thơ: Nói về việc bổ ích của các loại trái cây giúp cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào. Giáo dục trẻ ăn trái cây sau khi ăn cơm xong sẽ có lợi cho sức khỏe trẻ.
- Cô cho trẻ đọc thơ với nhiều hình thức:
- + Cả lớp (1 lần) + Nhóm bạn trai, bạn gái (2 lần)
- + Nhóm 3-4 trẻ (3 lần)
- + Cá nhân (3 trẻ) + Đọc luân phiên (2 lần)

*** Hoạt động 2: TC "Hái quả"**

- Cô giới thiệu: Tên trò chơi: Hái quả
- + Cách chơi: Lần lượt từng bạn sẽ chạy lên tới cây phía trước hái 1 trái cây mà bạn đó thích. Sau đó sẽ đọc 1 đoạn thơ nói về trái đó.
- + Luật chơi: Bạn nào đọc đúng thì thưởng 1 bông hoa.
- Trẻ chơi (trong lúc trẻ chơi cô quan sát và gợi ý cho trẻ)
- Nhận xét, khen ngợi trẻ.
- * Kết thúc.

4. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Trò chơi vận động; Bỏ khăn

5.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng ném, chuyền, lăn bóng.
- * Chơi tự do với đồ chơi tự chọn trên sân: Nhảy bao bố, đi cà kheo, đi trên gáo dừa, ném vòng vào cổ chai...

5. Vui chơi trong lớp:

- * Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định.
- * Tự chơi ở mức “chủ động nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của GV”.
- * Trong khi chơi: Thực hiện theo phân công, quan tâm đến phần việc của nhau; trao đổi, lắng nghe ý kiến của nhau.
- * Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng).

- * *Các mức độ: Có vi phạm do không chú ý.*
- * *Rủ nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi.*
- * *Khi chơi thực hiện như thỏa thuận.*
- * *Nhắc nhở, chia sẻ & lắng nghe ý kiến của nhau.*
- * *Góc đọc sách: "Đọc" theo truyện tranh đã biết. (chỉ số 84 - chuẩn 18)*
- * *Góc kistmart: Ngôi nhà khoa học của Sammy: Chọn giấy đúng.*
- * *Góc toán: Phân loại quả ít hạt, nhiều hạt.*

6. Ăn, ngủ, vệ sinh

- *Giờ ngủ: Giữ trật tự trong giờ ngủ*

7. Sinh hoạt chiều

- * *Bé làm album một số loại quả từ sách báo.*
- * *Trẻ tham gia các trò chơi dân gian: Cắp cua, bún thun, ô ăn quan....*

8. Quan sát trẻ

- * *Cô Hoa: Hà - Phương Hân*
- * *Cô Hồng: An Thư - Uyên Thư*

9. Nhận xét cuối ngày